

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 02-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thành, ông Vũ Văn Diệm

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị A Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn số 08/2021/HSST-QĐ ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Sanh Q**, sinh năm: 1991, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Cu lớn; Nơi cư trú: Khu phố B, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sanh Qu – sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị P - sinh năm 1966; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Thúy U, sinh năm 1988 và con Nguyễn Thị K, sinh năm 2018; Tiền án: 01- Ngày 03/6/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 23/4/2020 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: 01 – Ngày 15/6/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 (Mười tám) tháng, bị cáo chưa chấp hành; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/12/2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hoàng Thị Thanh A, sinh năm 1992. Trú tại: Khu phố S, phường U, thành phố X, tỉnh B (vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

- Bùi Văn C, sinh năm 1985.

Trú tại: Khu phố M, phường L, thành phố X, tỉnh B.

- Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Trú tại: Ấp 1, xã G, thành phố X, B.

- Đinh Hồng V, sinh năm 1994
Trú tại: Khu phố S, phường F, thành phố X, tỉnh B.
- Ngô Hữu M1, sinh năm 1990
Trú tại: Khu phố S, phường F, thành phố X, tỉnh B.
- Khương Quang D, sinh năm 1971
Trú tại: Khu phố S, phường F, thành phố X, tỉnh B.
- Nguyễn Thị Hồng R, sinh năm 1950
Trú tại: Khu phố S, phường F, thành phố X, tỉnh B.
Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người sử dụng trái phép chất ma túy và không có nghề nghiệp ổn định nên Nguyễn Sanh Q nảy sinh ý định mua ma túy về cất giấu để bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Khoảng 20 giờ ngày 08/12/2020 khi Q đang ở một mình tại phòng số 05 nhà nghỉ “Tri Ân” thuộc khu phố S, phường F, thành phố X, tỉnh B thì Q gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên Y ở khu vực xã Đ, huyện Ph, tỉnh B hỏi mua 700.000 đồng tiền ma túy đá thì Y đồng ý. Khoảng 15 phút sau Y đến phòng số 05 nhà nghỉ “Tri Ân”, Q đưa cho Y 700.000 đồng, Y đưa cho Q 01 bọc nylon bên trong chứa ma túy đá rồi Y bỏ đi. Sau khi mua được ma túy Q chia nhỏ bỏ vào trong 05 gói nylon rồi hàn kín các mép, cất giấu vào trong sọt đựng rác ở trong nhà vệ sinh của phòng nghỉ với mục đích nếu ai hỏi mua thì bán.

Từ ngày 09/12/2020 đến ngày 15/12/2020 thì Q đã có 05 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác, cụ thể như sau:

* Lần 1: Vào khoảng 03 giờ ngày 09/12/2020 khi Q đang ở trong phòng số 05 nhà nghỉ “Tri Ân” thì Bùi Văn C, gọi điện thoại cho Q hỏi mua 250.000 đồng tiền ma túy đá thì Q đồng ý, khoảng 10 phút sau C đến trước cổng nhà nghỉ “Tri Ân” gọi điện thoại cho Q, Q lấy 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đang cất giấu trong sọt đựng rác ở trong phòng vệ sinh mang ra phía trước cổng nhà nghỉ “Tri Ân” đưa cho C, C đưa cho Q 250.000 đồng, sau khi mua được ma túy thì C bỏ đi còn Q quay về lại phòng nghỉ.

* Lần 2: Vào khoảng 20 giờ ngày 10/12/2020, Q đang ở một mình trong phòng số 05 nhà nghỉ “Tri Ân” thì Nguyễn Thị H đến gặp Q hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá thì Q đồng ý, nên lấy 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá đang cất giấu trong sọt đựng rác ở trong nhà vệ sinh đưa cho H, H đưa cho Q 200.000 đồng, sau khi mua được ma túy thì H bỏ đi.

* Lần 3: Vào khoảng 02 giờ ngày 12/12/2020, Q đang ở trong phòng số 05 nhà nghỉ “Tri Ân” cùng với Hoàng Thị Thanh A thì H tiếp tục đến gặp Q hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, thấy A đang ngủ nên Q đồng ý bán ma túy cho H, Q lấy 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá đang cất giấu trong sọt đựng rác ở trong nhà vệ sinh mang ra bán cho H với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy thì H bỏ đi. Đến ngày 13/12/2020 thì Q chuyển qua phòng số 07 của nhà nghỉ “Tri Ân” nên Q lấy 02 gói nylon bên trong

chứa ma túy đá còn lại đang cất giấu trong sọt đựng rác trong nhà vệ sinh của phòng số 05 mang qua cất giấu trong sọt đựng rác ở trong nhà vệ sinh của phòng số 07.

* Lần 4: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/12/2020, Q đang ở một mình trong phòng số 07 nhà nghỉ “Tri Ân” thì Đinh Hồng Vương (tên thường gọi là Úc), đến gặp Q hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì Q đồng ý, nên lấy 01 gói ma túy đá đang cất giấu trong sọt đựng rác trong nhà vệ sinh mang ra bán cho Vương với giá 200.000 đồng, khi mua được ma túy xong thì Vương bỏ đi.

Ngày 14/12/2020, Q tiếp tục mua của Y 2.000.000 đồng ma túy đá, Q chia nhỏ bỏ vào trong 14 gói nylon, hàn kín mép, Q lấy 13 gói nylon bên trong chứa ma túy mới chia nhỏ bỏ vào trong một bọc nylon miệng kéo dính rồi cất giấu trên nóc tủ quần áo, còn 01 gói cất giấu vào cầu chì điện ở trong phòng nghỉ nhằm để bán số ma túy trên. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Q lấy 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá đang cất giấu trong sọt đựng rác ở trong nhà vệ sinh, bỏ hết vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế rồi mang qua phòng số 03 nhà nghỉ “Tri Ân” do Ngô Hữu Minh là bạn của Q đang thuê ở trước đó cùng nhau sử dụng hết số ma túy có trong bộ dụng cụ, sau khi sử dụng ma túy xong thì Q đi về lại phòng số 07 nhà nghỉ “Tri Ân”.

* Lần 5: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 15/12/2020, khi Q đang ở trong phòng số 07, nhà nghỉ “Tri Ân” cùng với A thì H nhắn tin điện thoại cho Q hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá và Q mang ma túy giao cho H tại phòng số 06 nhà nghỉ “Tri Ân” thì Q đồng ý, Q lấy gói nylon bên trong chứa ma túy đá đang cất giấu trên cầu chì điện bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi mang qua phòng số 06 để bán cho H. Khi Q vừa đi ra đến cửa phòng số 07 nhà nghỉ “Tri Ân” thì lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài phối hợp Công an phường F đến kiểm tra hành chính, Q thấy lực lượng Công an nên lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi quần vứt xuống nền nhà gần chỗ Q đang đứng thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, thu giữ trên nền gạch ở phía trước cửa phòng số 07 nhà nghỉ “Tri Ân” có 01 gói nylon hàn kín mép, kích thước (3,5 x 1,0)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Nguyễn Sanh Q khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá của Q nên lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Sanh Q.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài tiến hành khám xét khẩn cấp phòng số 07 nhà nghỉ “Tri Ân” chỗ ở của Q phát hiện: Trên nóc tủ quần áo để trong phòng có 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước (9,0 x 6,0)cm, bên trong có 13 gói nylon hàn kín mép gồm: 01 gói có kích thước (3,5 x 2,0)cm, 01 gói có kích thước (3,0 x 2,0)cm, 01 gói có kích thước (3,5 x 1,0)cm và 10 gói có cùng kích thước (3,0 x 1,0)cm, bên trong 13 gói nylon nêu trên đều chứa tinh thể màu trắng, (bút lục số 20 đến 21, 101 đến 129, 144 đến 147, 155 đến 161, 168 đến 172).

Tại bản kết luận giám định số 02/2021/GĐ-MT ngày 18/12/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01(một) gói nylon hàn kín (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng là 0,0989 (không phẩy không chín tám chín) gam; Tinh thể màu trắng có trong 13 (mười ba) gói nylon hàn kín (ký hiệu M1) được niêm

phong gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng là 2,8091 (hai phẩy tám không chín một) gam.

Tổng khối lượng là 2,908 (hai phẩy chín không tám) gam ma túy, loại **Methamphetamine**.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ, (bút lục số 32).

Tại Bản cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Nguyễn Sanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sang Q mức án từ 07 đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng;

Bị cáo Nguyễn Sanh Q tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; vật chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng, vào các ngày 08/12/2020 và 14/12/2020 Nguyễn Sanh Q đã mua tổng cộng 2.700.000 đồng ma túy của một người phụ nữ tên Y đem cất giữ, chia nhỏ ra, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm tiền lời. Từ ngày 09/12/2020 đến ngày 15/12/2020 Nguyễn Sanh Q đã nhiều lần bán ma túy, cụ thể: Ngày 09/12/2020, Q bán cho Bùi Văn C 250.000 đồng ma túy, ngày 10/12/2020 bán cho Nguyễn Thị H 200.000 đồng, ngày 12/12/2020 bán tiếp cho H 300.000 đồng, ngày 13/12/2020 bán cho Đinh Hồng Vương 200.000 đồng; đến ngày 15/12/2020 bị cáo đồng ý

bán 200.000 đồng ma túy cho Nguyễn Thị H, khi chuẩn giao ma túy thì bị bắt quả tang tại nhà nghỉ Tri Ân thuộc khu phố Suối Đá, phường F, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thu giữ tổng số 2,908 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Q đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 15/6/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, bị cáo không những không chấp hành quyết định đi cai nghiện để quay lại hòa nhập cộng đồng mà còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ngay sau đó ngày 03/6/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương bị cáo lại không lấy đó làm bài học, mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội với mức độ nguy hiểm hơn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản... để có tiền sử dụng ma túy. Do đó, lần phạm tội này cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với Hoàng Thị Thanh A là người đến thuê phòng và sống cùng với Nguyễn Sanh Q tại nhà nghỉ “Tri Ân”, A không biết việc Q mua ma túy, cất giấu và bán cho người khác nên không đặt vấn đề xử lý.

[6] Đối với người phụ nữ tên Y là người đã bán ma túy cho Nguyễn Sanh Q vào các ngày 08/12/2020 và ngày 14/12/2020, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch và chưa làm việc được nên chưa có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với Bùi Văn C, Nguyễn Thị H và Đinh Hồng Vương là người mua ma túy của Nguyễn Sanh Q; Ngô Hữu M1 là người được Q cho sử dụng chung chất ma túy ngày 14/12/2020. C, H, Vương và Minh là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền là 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 01 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là đúng theo quy định nên không xem xét xử lý.

[8] Đối với bà Nguyễn Thị Hồng Xuân là chủ nhà nghỉ “Tri Ân”. Bà Xuân không biết việc Nguyễn Sanh Q đem ma túy cất giấu và thực hiện hành vi mua bán ma túy tại nhà nghỉ nên không đặt vấn đề xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 02 bì thư ký hiệu M1, M2 được niêm phong có chữ ký và dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước ngày 16/02/2020, 01 túi nylon kích thước khoảng (9x6)cm, 13 vỏ gói ny lon được niêm phong trong một bì thư dán kín, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa nắp màu đen có gắn 01 đoạn ống hút màu trắng và 01 nỏ A tinh, 01 kéo bằng kim loại, 01 bọc nylon có quai xách bên trong có 41 bọc nylon bên trong không có gì, 01 hộp quẹt ga, tất cả vật chứng này thu giữ của bị cáo Q đều là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Sanh Q, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 ví da màu đen của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng điện thoại này liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 10.226.000 (mười triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng) của Hoàng Thị Thanh A, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Hoàng Thị Thanh A.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Sanh Q** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sanh Q **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư ký hiệu M1, M2 được niêm phong có chữ ký và dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước ngày 16/02/2020, 01 túi nylon kích thước khoảng (9x6)cm, 13 vỏ gói ny lon được niêm phong trong một bì thư dán kín, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa nắp màu đen có gắn 01 đoạn ống hút màu trắng và 01 nỏ A tinh, 01 kéo bằng kim loại, 01 bọc nylon có quai xách bên trong có 41 bọc nylon bên trong không có gì, 01 hộp quẹt ga.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Sanh Q: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Sanh Q, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 ví da màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho Hoàng Thị Thanh A số tiền 10.226.000 (mười triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo biên bản giao nhận vật chứng số 0001888, quyển số 0038 ngày 13/5/2021 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoàng Long